

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2018/QĐST-DS

Bình Sơn, ngày 26 tháng 3 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị D, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Thôn Hải Ninh, xã BTh, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Bị đơn:** Chị Võ Thị Kim T, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Xóm LT, thôn T.A, xã BTh, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1986 (chồng chị D);

Nơi cư trú: Thôn HN, xã BTh, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Võ Thị Kim T có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng anh Nguyễn Quốc H, chị Bùi Thị D số tiền nợ gốc là: **600.000.000 đồng** (sáu trăm triệu đồng), đã vay theo các giấy xác nhận mượn nợ do chị Võ Thị Kim T ghi các ngày: Ngày 10/10/2016 (âm lịch), ngày 18/11/2016 (âm lịch), ngày 26/6/2017 (âm lịch), ngày 27/6/2017 (âm lịch) và ngày 29/8/2017 dương lịch (thỏa thuận vay bằng miệng).

Về lãi suất: Chị Bùi Thị D thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu chị Võ Thị Kim T trả lãi suất đối với số tiền nợ gốc như trên. Anh Nguyễn Quốc H đồng ý không yêu cầu chị T trả lãi suất như nội dung thay đổi yêu cầu khởi kiện của chị D.

2.2. Về án phí và xử lý tiền tạm ứng án phí:

2.2.1. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 14.000.000 đồng (*Mười bốn triệu đồng*), chị Võ Thị Kim T chịu T bộ số tiền án phí 14.000.000 đồng (*Mười bốn triệu đồng*).

2.2.2. Về xử lý tiền tạm ứng án phí: Chi cục Thi hành án huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi hoàn trả lại cho chị Bùi Thị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0003345 ngày 09/02/2018 là: 14.120.000 đồng (*Mười bốn triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng*).

3. Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự 2008, các Điều 7, 7a, 7b của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Quang Toại

